



Ngày 31/12/2025	19,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.5%	-19.2%	-18.5%

	2025	
ROE	10.6%	+/- YoY ▼ 8.8%

	Q4/25		
DT thuần	87.0	QoQ ▼ 180 ▼ 67.4%	YoY ▼ 110 ▼ 55.8%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	1,101	YoY ▼ 230 ▼ 17.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	31.2	QoQ ▼ 20.7 ▼ 39.8%	YoY ▼ 13.4 ▼ 30.0%
	tỷ VNĐ		

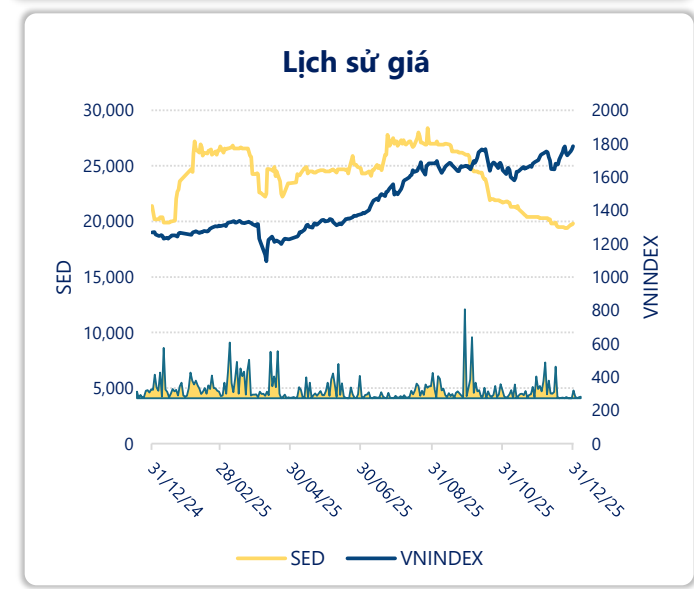
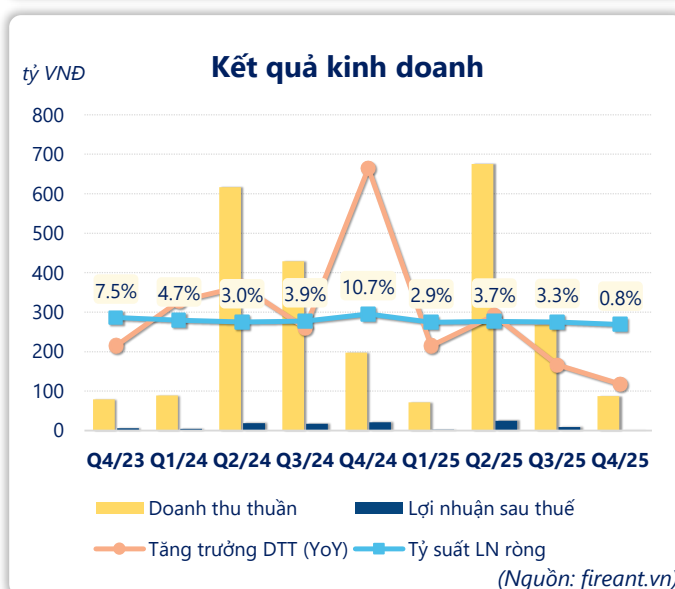
	2025	
LN gộp	271	YoY ▼ 38.0 ▼ 12.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	1.54	QoQ ▼ 10.5 ▼ 87.2%	YoY ▼ 26.1 ▼ 94.4%
	tỷ VNĐ		

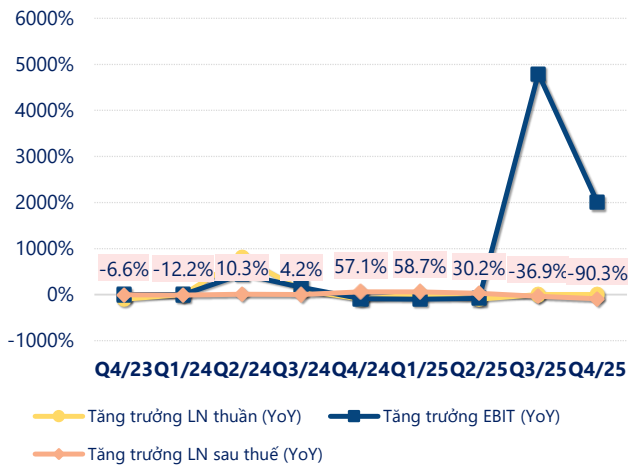
	2025	
LN thuần	49.4	YoY ▼ 29.1 ▼ 37.0%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	0.66	QoQ ▼ 8.03 ▼ 92.4%	YoY ▼ 20.5 ▼ 96.9%
	tỷ VNĐ		

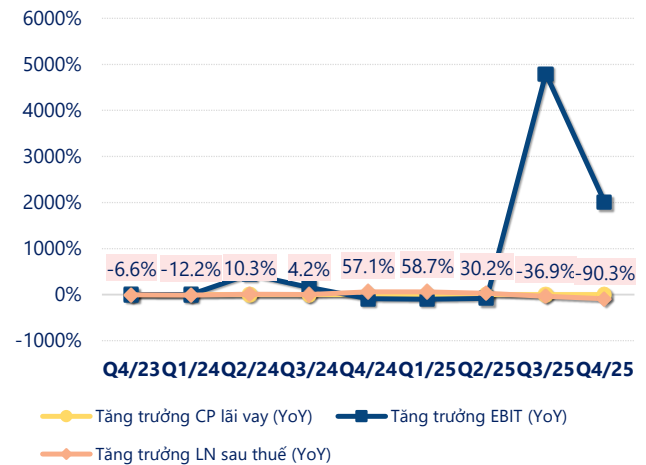
	2025	
LN sau thuế	36.2	YoY ▼ 24.8 ▼ 40.6%
	tỷ VNĐ	



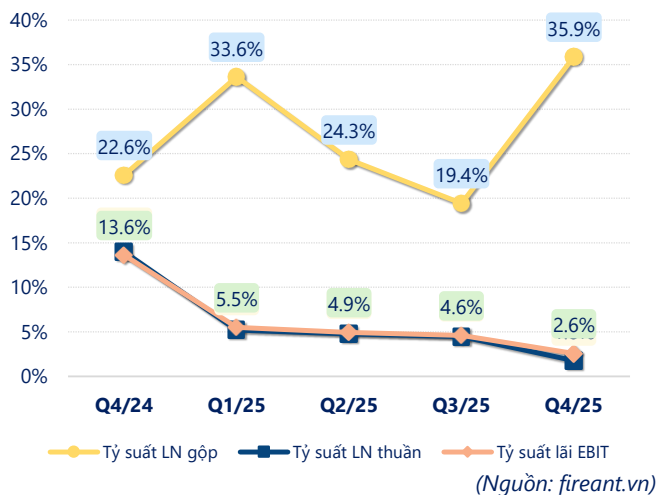
Tăng trưởng lợi nhuận



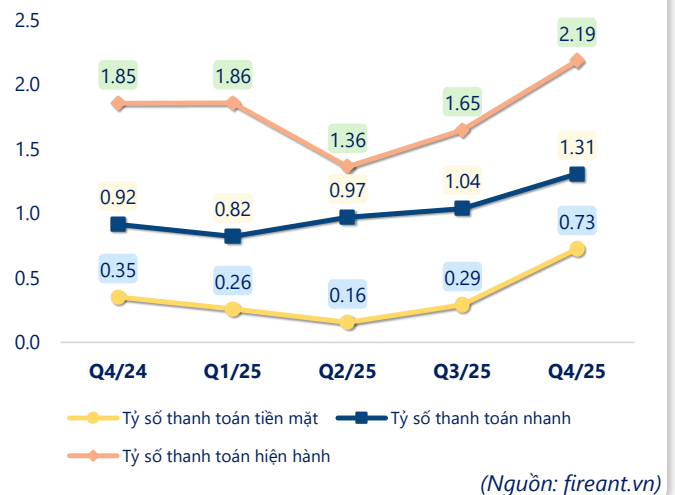
Tăng trưởng chi phí



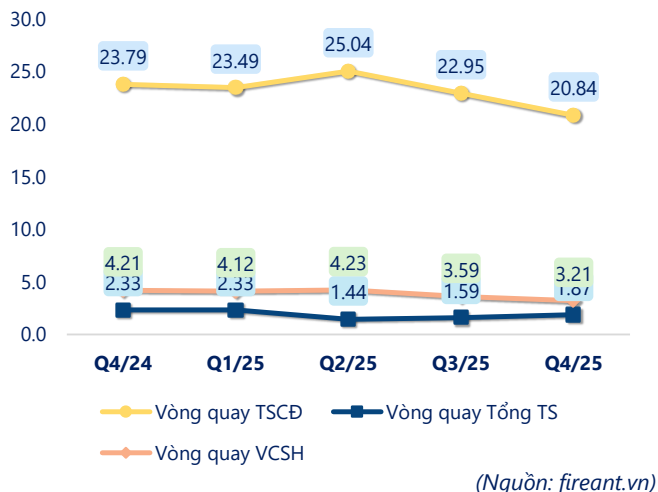
Tỷ suất lợi nhuận



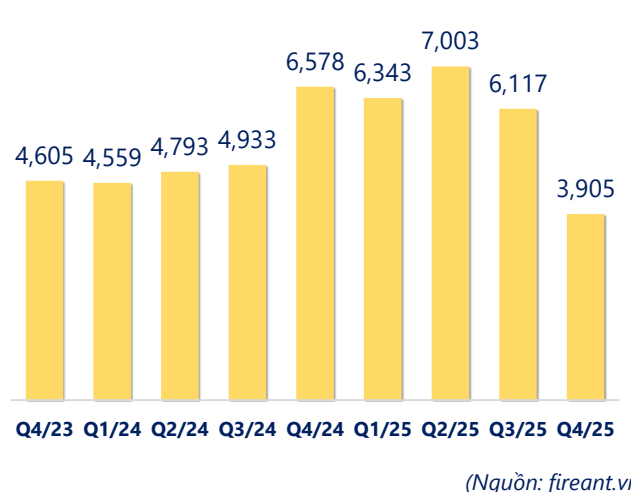
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	87.0	197	-55.8%	1,101	1,331	-17.3%
Giá vốn hàng bán	55.8	153	-63.5%	829	1,022	-18.8%
Lợi nhuận gộp	31.2	44.6	-30.0%	271	309	-12.3%
Doanh thu HĐTC	1.48	4.29	-65.5%	2.73	4.89	-44.2%
Chi phí TC	1.33	-0.85	256%	3.74	4.95	-24.5%
Chi phí lãi vay	0.96	-0.67	243%	3.05	3.31	-7.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	25.7	-6.27	509%	169	155	9.6%
Chi phí QLDN	4.19	28.4	-85.2%	51.6	76.3	-32.4%
LN thuần từ HĐKD	1.54	27.6	-94.4%	49.4	78.5	-37.0%
Lợi nhuận khác	-0.26	-0.05	-424%	-0.63	0.20	-413%
LN trước thuế	1.28	27.5	-95.4%	48.8	78.7	-38.0%
Lợi nhuận sau thuế	0.66	21.2	-96.9%	36.2	61.0	-40.6%
LNST của CĐ cty mẹ	0.66	21.2	-96.9%	36.2	61.0	-40.6%

(Nguồn: fireant.vn)

